

Số: 225/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 241/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 05 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đoàn Thanh B, sinh năm 1988

2. Bà Phạm Thị Hằng N, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Số 262/57, S, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2015, quyền số 01/2015, do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/5/2015 cho ông Đoàn Thanh B và bà Phạm Thị Hằng N, nên quan hệ hôn nhân của ông B và bà N là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Thanh B và bà Phạm Thị Hằng N đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông B và bà N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Ông B và bà N đều xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung tên Đoàn Phạm Thiên P, sinh ngày 14/5/2017. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Phạm Thị Hằng N trực tiếp giữ nuôi, Ông B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 (Năm triệu) đồng vào ngày 10 của mỗi tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10/6/2022 cho đến khi con Đoàn Phạm Thiên P thành niên.

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Thanh B và bà Phạm Thị Hằng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên con chung tên Đoàn Phạm Thiên P, sinh ngày 14/5/2017 cho bà bà Phạm Thị Hằng N trực tiếp giữ nuôi, Ông Bình cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 5.000.000 (Năm triệu) đồng vào ngày 10 của mỗi tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10/6/2022 cho đến khi con Đoàn Phạm Thiên P thành niên.

Ông Đoàn Thanh B được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Hằng N có đơn yêu cầu xin thi hành án, nếu ông Đoàn Thanh B chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì hàng tháng ông B còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thực hiện.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Đoàn Thanh B và bà Phạm Thị Hằng N phải chịu và được tính trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0007107 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đoàn Thanh B và bà Phạm Thị Hằng N đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND Phường 14, Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hoa